

**QUAN HỆ - ĐỐI NGOẠI**

# **QUAN HỆ GIỮA CHÍNH TRỊ ĐỐI NỘI VÀ ĐỐI NGOẠI CỦA TRUNG QUỐC - HIỆN TẠI VÀ TRIỂN VỌNG**

PGS. NGUYỄN HUY QUÝ

**T**oàn bộ đường lối chính trị đối nội của Trung Quốc là nhằm mục tiêu “đại phục hưng dân tộc Trung Hoa”, xây dựng Trung Quốc thành “cường quốc số 1” thế giới. Toàn bộ đường lối chính trị đối ngoại của Trung Quốc là nhằm thiết lập “vị thế số 1” của Trung Quốc đối với toàn thế giới. Giữa chính trị đối nội và chính trị đối ngoại có mối quan hệ biện chứng: Chính trị đối ngoại phục vụ chính trị đối nội, và chính trị đối nội tạo điều kiện để thực hiện chính trị đối ngoại. Nói một cách cụ thể hơn, chính sách đối ngoại của Trung Quốc là nhằm phục vụ cho công cuộc xây dựng đất nước, và đất nước lớn mạnh sẽ tạo điều kiện nâng cao vị thế đối ngoại, của Trung Quốc đối với thế giới. Lịch sử CHND Trung Hoa trong hơn 60 năm qua đã thể hiện cách giải quyết mối quan hệ giữa chính trị đối nội và đối ngoại ở Trung Quốc. Hiện nay và trong

tương lai, Trung Quốc vẫn tiếp tục giải quyết mối quan hệ đó nhằm mục đích bảo đảm cho sự trỗi dậy và nâng cao vị thế của Trung Quốc trên thế giới.

## **I. NHÌN LẠI QUAN HỆ GIỮA CHÍNH TRỊ ĐỐI NỘI VÀ CHÍNH TRỊ ĐỐI NGOẠI Ở TRUNG QUỐC HƠN 60 NĂM QUA**

Từ đầu thế kỷ trước, nhà cách mạng dân chủ tư sản Tôn Trung Sơn đã giương cao ngọn cờ “đại phục hưng dân tộc Trung Hoa” và cho rằng dân tộc Trung Hoa “là dân tộc ưu tú nhất thế giới”, Trung Quốc phải trở thành cường quốc giàu mạnh nhất thế giới, đứng đầu thế giới. Sau khi “cách mạng dân chủ mới” do Đảng Cộng sản lãnh đạo thành công, nước CHND Trung Hoa ra đời, Chủ tịch Mao Trạch Đông cho rằng Trung Quốc phải “vượt qua nước Mỹ” (một cách thể hiện mục tiêu trở thành quốc gia giàu mạnh nhất thế giới) mới có thể “cống hiến lớn cho loài người”. “Cống hiến lớn cho loài

người” có hàm ý như thế nào, là một vấn đề không dễ giải thích. Nói theo quan điểm của một tướng lĩnh Trung Quốc hiện nay thì đó là trở thành “lãnh tụ thế giới” để “lãnh đạo thế giới”<sup>(1)</sup>. Còn “lãnh đạo thế giới” có hàm nghĩa như thế nào thì còn là vấn đề...

Trong quá trình “đại phục hưng dân tộc Trung Hoa”, chính trị đối nội và chính trị đối ngoại Trung Quốc có mối quan hệ tương tác biện chứng, diễn biến qua các thời kỳ. Trong hơn 60 năm qua, Trung Quốc đã có ít nhất 6 lần điều chỉnh quan hệ chính trị đối ngoại và chính trị đối nội.

*Lần thứ nhất* là khi nước CHND Trung Hoa ra đời, thực hiện chính sách đối ngoại “ngả về một bên” (“nhất biên đảo”). Trước đó, trong chiến tranh chống Nhật, Đảng Cộng sản Trung Quốc vừa hợp tác với Liên Xô vừa hợp tác với Mỹ. Nhưng sau khi chiến tranh chống Nhật kết thúc, nội chiến Quốc – Cộng bùng nổ, Mỹ đã đứng về phía chính quyền Quốc dân đảng Tưởng Giới Thạch chống lại Đảng Cộng sản. Sau khi Đảng Cộng sản giành được chính quyền, Mỹ đã không công nhận nước CHND Trung Hoa, thực hiện chính sách thù địch: Cô lập về ngoại giao, cấm vận về kinh tế, uy hiếp về quân sự đối với Trung Quốc. Trong khi đó, Liên Xô đã hết lòng ủng hộ và viện trợ cho CHND Trung Hoa về mọi phương diện: ngoại giao, kinh tế, an ninh. Trong bối cảnh đó, Mao Trạch Đông đã tuyên bố “ngả về một bên”, tức

là về bên Liên Xô, cũng là về bên cộng đồng các nước XHCN. Còn đối với Mỹ và phương Tây thì Trung Quốc kêu gọi “Vô sản trên toàn thế giới liên hợp lại! Vô sản toàn thế giới cùng nhân dân bị áp bức, các dân tộc bị áp bức liên hiệp lại, phản đối chủ nghĩa đế quốc và bọn phản động các nước, tranh thủ hòa bình thế giới, giải phóng dân tộc, dân chủ nhân dân và chủ nghĩa xã hội, củng cố và tăng cường phe XHCN, từng bước giành thắng lợi hoàn toàn cho cách mạng thế giới của giai cấp vô sản, xây dựng một thế giới mới không có chủ nghĩa đế quốc, không có chủ nghĩa tư bản, không có chế độ bóc lột”. Lúc bấy giờ vai trò ý thức hệ đã thể hiện rất rõ trong chính trị đối nội và chính trị đối ngoại của Trung Quốc.

*Lần thứ hai* là từ đầu những năm 60 của thế kỷ trước, khi Trung Quốc chuyển sang “cách mạng văn hóa vô sản” và mâu thuẫn Trung – Xô bùng nổ. Ở trong nước, Mao Trạch Đông cho rằng Đảng Cộng sản Trung Quốc có 2 phái: phái cách mạng theo đường lối của giai cấp vô sản, phán xét lại theo đường lối của giai cấp tư sản. Phái vô sản phải làm “cách mạng văn hóa” giành lại chính quyền từ tay phái xét lại. Trên thế giới, Mao Trạch Đông cho rằng Đảng Cộng sản Liên Xô là đảng xét lại, Liên Xô là “đế quốc xã hội”. Đảng Cộng sản Trung Quốc cũng đã tập hợp những phần tử chống đối các Đảng Cộng sản truyền thống để thành lập các Đảng Cộng sản theo đường lối chủ nghĩa Mao (có khoảng 20 đảng

mới ở 20 nước). Trung Quốc đã coi Liên Xô là “kẻ thù số 1” và liên kết với Mỹ để chống Liên Xô. Thuyết “ba thế giới” đã ra đời trong bối cảnh đó và trở thành cơ sở để hình thành chiến lược đối ngoại của Trung Quốc.

*Lần thứ ba* là lúc Trung Quốc chuyển sang cải cách, mở cửa, hiện đại hóa, Đại hội XII Đảng Cộng sản Trung Quốc (năm 1982) chủ trương chuyển sang “chính sách ngoại giao hòa bình, độc lập, tự chủ”. Các nhà lãnh đạo Trung Quốc thế hệ thứ hai, đứng đầu là Đặng Tiểu Bình, đã cho rằng thời đại cách mạng đã qua, Trung Quốc cần bước vào thời đại xây dựng hiện đại hóa, cần một môi trường hòa bình thế giới và bối cảnh ổn định, trong khu vực để tập trung phát triển kinh tế. Trung Quốc không thể dựa vào một bên để chống lại một bên khác, mà phải “mở cửa” đối với các bên phục vụ cho công cuộc “hiện đại hóa”.

*Lần thứ tư* là đầu những năm 90 của thế kỷ trước, khi chiến tranh lạnh kết thúc, Liên Xô giải thể, Mỹ và phương Tây chuyển trọng tâm hoạt động chống Cộng từ châu Âu sang Đông Á, phong trào XHCN thế giới gặp khó khăn lớn và rơi vào thoái trào. Lúc bấy giờ, lãnh tụ Triều Tiên Kim Nhật Thành đề nghị Trung Quốc ra một bản Tuyên bố và lãnh đạo phong trào XHCN thế giới tiếp tục chống chủ nghĩa đế quốc, đứng đầu là đế quốc Mỹ. Nhưng Đặng Tiểu Bình đã không chấp nhận đề nghị đó, tuyên bố Trung Quốc “không đối đầu, không cầm đầu” chống Mỹ, ngược lại tăng cường quan hệ

hợp tác với Mỹ và phương Tây, thực hiện sách lược “thế thủ” về chính trị đối ngoại để tiếp tục thúc đẩy cải cách, mở cửa, hiện đại hóa, “giấu mình chờ thời”.

*Lần thứ năm* là vào khoảng cuối thế kỷ trước, đầu thế kỷ mới, các nhà lãnh đạo thuộc thế hệ thứ ba và thứ tư của Trung Quốc (nhân vật tiêu biểu là Giang Trạch Dân, Hồ Cẩm Đào) trong điều kiện Trung Quốc đã thu được những thành tựu lớn trong cải cách, phát triển, trở thành cường quốc khu vực, đã chủ động đề ra chiến lược đối ngoại toàn cầu nhằm vươn lên vị thế cường quốc thế giới. Đại hội XVI Đảng Cộng sản Trung Quốc đã đánh giá tình hình quốc tế là cơ hội thuận lợi cho Trung Quốc trỗi dậy và đưa ra một chiến lược đối ngoại tương đối toàn diện “đối với các nước phát triển”, đối với “các nước láng giềng”, đối với “thế giới thứ ba” (các nước đang phát triển), đối với “các hoạt động ngoại giao đa phương” (quốc tế và khu vực), đối với “các chính đảng, các tổ chức chính trị các nước và khu vực”; đối với “ngoại giao nhân dân” v.v...

Chuyển sang thập niên thứ hai của thế kỷ XXI, chính trị đối nội và chính trị đối ngoại của Trung Quốc có những diễn biến mới và sự điều chỉnh mới (lần thứ sáu đang diễn ra).

## II. QUAN HỆ GIỮA CHÍNH TRỊ ĐỐI NỘI VÀ CHÍNH TRỊ ĐỐI NGOẠI Ở TRUNG QUỐC HIỆN TẠI VÀ TRIỂN VỌNG

Thập niên đầu tiên của thế kỷ XXI là những năm tình hình quốc tế có nhiều

biến động lớn, sâu sắc và phức tạp chưa từng có. Đầu thập niên là sự kiện khủng bố quốc tế 11 tháng 9 năm 2001. Cuối thập niên là khủng hoảng tài chính và suy thoái kinh tế toàn cầu, biến động chính trị Bắc Phi và Trung Đông. Đây cũng là những năm Trung Quốc trỗi dậy về kinh tế và quân sự chưa từng có, dấu mốc nổi trội nhất là năm 2010 Trung Quốc đã vượt Nhật Bản trở thành nền kinh tế lớn thứ hai thế giới. Cán cân so sánh sức mạnh tổng hợp giữa các nước lớn trên thế giới đã có sự thay đổi có lợi cho phía Trung Quốc. Và do vậy, đây cũng là những năm tinh thần “đại phục hưng dân tộc Trung Hoa” lên cao và những ý tưởng vươn lên thay Mỹ “lãnh đạo” thế giới của những nhà tư tưởng dân tộc chủ nghĩa ở Trung Quốc thể hiện công khai chưa từng thấy. Trong khi đó, để duy trì và củng cố vị thế siêu cường và sức mạnh áp đảo của mình, Mỹ đã quyết định chuyển trọng tâm chiến lược sang khu vực châu Á – Thái Bình Dương. Quan hệ quốc tế mà trực chính là quan hệ Trung – Mỹ trở nên phức tạp, mâu thuẫn và cạnh tranh địa – chính trị giữa các nước lớn trở nên sâu sắc. Nếu trong những thời đại trước thì có thể đã nổ ra chiến tranh thế giới, nhưng trong thời đại toàn cầu hóa kinh tế và vũ khí hạt nhân thì khả năng đó hầu như không thể xảy ra. Vậy thì các nước lớn làm thế nào để đạt được mục tiêu chiến lược trong cạnh tranh quốc tế?

Từ nghiên cứu tình hình Trung Quốc, có thể tìm hiểu cách giải quyết mối quan

hệ giữa chính trị đối nội và đối ngoại ở Trung Quốc thời gian vừa qua và xu thế từ nay tới khoảng cuối thập niên thứ 2 của thế kỷ XXI.

Có thể nói Trung Quốc đã đạt được thành tựu rất lớn trong các lĩnh vực kinh tế - quân sự - ngoại giao v.v... nhưng trong lĩnh vực chính trị thì đang đứng trước một số vấn đề phức tạp. Mâu thuẫn xã hội, trong đó có mâu thuẫn giữa các giai tầng xã hội, các nhóm lợi ích, giữa các dân tộc, tôn giáo, và đặc biệt là giữa các khuynh hướng chính trị đã bộc lộ gay gắt và sâu sắc hơn bao giờ hết. Trong sự phức tạp về tư tưởng chính trị hiện nay ở Trung Quốc nổi bật nhất là chủ nghĩa dân tộc cực đoan. Đảng Cộng sản Trung Quốc hô hào phát huy tinh thần dân tộc để xây dựng đất nước. Diễn văn của Chủ tịch Hồ Cẩm Đào trong Đại lễ kỷ niệm 60 năm thành lập nước CHND Trung Hoa đã kêu gọi nhân dân Trung Quốc “...Tiến lên phấn đấu thực hiện những mục tiêu hùng vĩ của cuộc phục hưng vĩ đại của dân tộc Trung Hoa..., bằng lao động quên mình và phấn đấu không mệt mỏi, tiếp tục cống hiến mới hơn, lớn hơn cho nhân loại”<sup>(2)</sup>. Phát huy tinh thần dân tộc để xây dựng đất nước là điều cần thiết và chính đáng đối với mọi quốc gia. Nhưng giữa tinh thần dân tộc chân chính với chủ nghĩa dân tộc cực đoan chỉ là một dải phân cách mỏng manh, nhất là đối với các dân tộc lớn, các nước lớn. “Mục tiêu hùng vĩ của cuộc phục hưng vĩ đại của dân tộc Trung Hoa” đề ra từ thời

Tôn Trung Sơn, qua thời Mao Trạch Đông cho tới ngày nay là xây dựng Trung Quốc thành một cường quốc “giàu mạnh nhất thế giới” là nguyện vọng chính đáng và khí phách hào hùng của dân tộc Trung Hoa. Vấn đề đặt ra ở đây là Trung Quốc trỗi dậy giàu mạnh như thế nào, và “cường quốc giàu mạnh nhất thế giới” sẽ cống hiến gì cho nhân loại. Trung Quốc trỗi dậy để giàu mạnh như thế nào, chúng ta sẽ tìm hiểu qua chiến lược đối nội đối ngoại của Trung Quốc. Còn khi Trung Quốc đã trở thành “cường quốc số 1” giàu mạnh nhất thế giới thì sẽ đối xử với cộng đồng quốc tế như thế nào thì còn phải đợi xem. Nhưng ngay từ bây giờ đã có những luồng tư tưởng theo chủ nghĩa dân tộc đề xuất những ý tưởng cực đoan. Giữa những năm 90 của thế kỷ trước đã có đề xuất về “Đại chiến lược của Trung Quốc” là thành lập một “Đại Á châu” do Trung Quốc làm “hạt nhân”, tiến tới “Văn hóa phương Đông sẽ trở thành chủ lưu của thế giới, Trung Quốc sẽ sử dụng thực lực kinh tế, trí tuệ văn hóa để lãnh đạo thế giới mới. Trung Quốc là Trung Quốc của thế giới. Thế giới là thế giới của Trung Quốc”<sup>(3)</sup>. Còn tác giả “Trung Quốc mộng” gần đây cho rằng mục tiêu của Trung Quốc trong thế kỷ XXI không chỉ là trở thành “cường quốc” mà phải trở thành “lãnh tụ của thế giới”<sup>(4)</sup>.

Trong bối cảnh tình hình chính trị trong nước và tình hình chính trị quốc tế có những thay đổi sâu sắc và phức tạp hiện nay, Trung Quốc sẽ kết hợp chính

trị đối nội và chính trị đối ngoại như thế nào? Từ tầm cao chiến lược lãnh đạo Trung Quốc trong những năm qua, và trong những năm tới vẫn nỗ lực tranh thủ những nhân tố quốc tế có lợi để thúc đẩy quá trình trỗi dậy của Trung Quốc, tiến tới hoàn thành công cuộc hiện đại hóa. Cách đây 10 năm, Tổng Bí thư Chủ tịch nước Giang Trạch Dân, trong Báo cáo chính trị tại Đại hội XVI ĐCS Trung Quốc đã đưa ra quan điểm “Nhìn về toàn cục, 20 năm đầu của thế kỷ XX, đối với Trung Quốc là một thời kỳ cơ hội chiến lược quan trọng cần phải nắm bắt và có thể làm được nhiều việc lớn”<sup>(5)</sup>. Gần đây, trong bài phát biểu ngày 23-7, Tổng Bí thư Chủ tịch nước Hồ Cẩm Đào cũng đã đưa ra nhận định: “Phân tích tổng hợp tình hình quốc tế và trong nước hiện nay cho thấy: Chúng ta đang đứng trước những cơ hội chưa từng có, và cả những thách thức chưa từng thấy, nhưng sự phát triển của nước ta vẫn ở trong thời kỳ cơ hội chiến lược quan trọng, có thể làm được nhiều việc lớn”<sup>(6)</sup>. Từ nhận định trên, có thể dự báo là trong thời gian tới, Trung Quốc vẫn tiếp tục nắm bắt thời cơ đẩy mạnh công cuộc cải cách mở cửa, hiện đại hóa đất nước, và “thống nhất Tổ quốc” (thống nhất với Đài Loan). Cũng trong bài phát biểu trên, Tổng Bí thư Chủ tịch nước Hồ Cẩm Đào cũng đã đề cập vấn đề làm nổi bật “đặc sắc thực tiễn”, “đặc sắc lý luận”, “đặc sắc dân tộc” và “đặc sắc thời đại” của “CNXH đặc sắc Trung Quốc”, và vấn đề “thúc đẩy cải

cách thể chế chính trị” ở Trung Quốc trong thời gian tới.

Trên cơ sở phân tích tình hình quốc tế, tình hình Trung Quốc, và quan điểm của lãnh đạo Trung Quốc như trên, chúng ta có thể dự báo về cách giải quyết mối quan hệ giữa chính trị đối nội và đối ngoại trong thời gian tới ở Trung Quốc (có thể là từ nay tới cuối thập niên thứ hai của thế kỷ XXI) đại thể như sau:

(1) Trung Quốc vẫn kiên trì chủ trương chiến lược tập trung nỗ lực vào công cuộc hiện đại hóa, và do đó cố gắng duy trì trạng thái hòa bình thế giới và hợp tác quốc tế. Như vậy, sẽ không có chiến tranh giữa Trung Quốc với các nước lớn, nhất là Mỹ, Nhật, Ấn Độ, và cả Đài Loan. Mặc dầu khó tránh khỏi những va chạm về kinh tế - thương mại, ngoại giao, an ninh, đặc biệt là trong tranh chấp lãnh thổ, biển đảo, nhưng qua thương lượng, các bên sẽ giải quyết vấn đề mà không dẫn tới chiến tranh. Như vậy không có nghĩa là cạnh tranh địa - chính trị giữa Trung Quốc với các nước lớn sẽ giảm bớt, mà là do Trung Quốc muốn tranh thủ “thời kỳ cơ hội chiến lược quan trọng”, trỗi dậy mạnh mẽ hơn nữa, chuẩn bị cho cuộc cạnh tranh địa - chiến lược quyết liệt và lâu dài với các đối thủ, chủ yếu là Mỹ. Còn về mâu thuẫn giữa các chế độ chính trị - xã hội thì sẽ hòa hoãn dần, Trung Quốc không còn mục tiêu “chống chủ nghĩa tư bản” ở các nước, còn Mỹ và các nước tư bản phương Tây mặc dầu vẫn còn ý đồ

thúc đẩy “diễn biến hòa bình” ở Trung Quốc, nhưng hoạt động “chống cộng” của họ không còn như thời chiến tranh lạnh. Trong Diễn từ chào mừng Vòng 4 “Đối thoại Trung - Mỹ về chiến lược và kinh tế”, Chủ tịch Hồ Cẩm Đào đã kiến nghị cùng Mỹ “phát triển quan hệ nước lớn kiểu mới”<sup>(7)</sup>.

(2) Cạnh tranh địa - chính trị giữa Trung Quốc với Mỹ và các nước lớn khác sẽ diễn ra gay gắt và phức tạp tại các “khu vực ngoại vi”, tức là “các nước xung quanh”.

Trong cạnh tranh địa - chính trị các nước lớn tránh xung đột trực diện, và do đó, cạnh tranh sẽ diễn ra quyết liệt tại các khu vực ngoại vi”. Trong điều kiện có thể được các nước lớn sẽ trực tiếp uy hiếp bành trướng thế lực tới các nước nhỏ, hoặc xúi giục và đứng sau các thế lực đồng minh gây ra các cuộc xung đột tại các nước nhỏ. (Thực chất của tình hình Syria hiện nay là cạnh tranh địa - chính trị giữa Mỹ - Nga, Trung...). Về phần mình, Trung Quốc sẽ tiếp tục viện trợ để duy trì chế độ chính trị Bắc Triều Tiên, tiếp tục gây sức ép với Philippin và Việt Nam trên Biển Đông, phân hóa ASEAN trong quan hệ với Trung Quốc, cạnh tranh vừa quyết liệt vừa khôn ngoan với Mỹ tại châu Phi và Trung Đông.

(3) Màu sắc chính trị (ý thức hệ, chế độ chính trị) trong chính sách ngoại giao của Trung Quốc sẽ tiếp tục mờ nhạt. Hoạt động ngoại giao của Trung Quốc

tại các nước có chế độ đa đảng, đa nguyên chính trị cũng phản ánh xu thế đó. (Trung Quốc trong hoạt động ngoại giao chính đảng, chỉ có quan hệ với các đảng cầm quyền).

(4) Chính trị đối nội của Trung Quốc, trong một số trường hợp đã phát triển theo hướng phù hợp với chính trị đối ngoại. Trong quá trình mở cửa, nhiều trào lưu tư tưởng chính trị phương Tây cũng đã du nhập Trung Quốc. Trung Quốc đã có những cải cách về thể chế chính trị để phù hợp với quan hệ đối ngoại, nhất là trong lĩnh vực dân chủ, nhân quyền, tổ chức bộ máy hành chính... (Tổng Bí thư Đảng kiêm Chủ tịch nước là một ví dụ. Trung Quốc cũng đã thử nghiệm về mô hình “tam quyền phân lập” trong cơ cấu hệ thống chính trị, bắt đầu ở Thâm Quyển).

(5) “Một nước hai chế độ” được thực hiện ở Hồng Kông và Ma Cao cũng là một sự thể hiện cách giải quyết mối quan hệ đối nội và đối ngoại ở Trung Quốc. Tất nhiên hai “đặc khu hành chính” Hồng Kông và Ma Cao không còn thuần túy là “chủ nghĩa tư bản” như trước khi Trung Quốc thu hồi chủ quyền nữa, nhưng nó cũng khác với đơn vị hành chính tại Trung Quốc lục địa.

*Tóm lại*, chính trị đối nội của nước CHND Trung Hoa về hình thức là mâu thuẫn với chính trị đối ngoại (mâu thuẫn giữa chính trị XHCN với chính trị TBCN), nhưng về thực chất là không

mâu thuẫn, bởi các nhà lãnh đạo Trung Quốc đã kết hợp chính trị đối nội và chính trị đối ngoại trên cơ sở lợi ích quốc gia. Có thể nói đó là một trong những đặc điểm của “CNXH đặc sắc Trung Quốc”. Việt Nam cần đi sâu nghiên cứu để nhận thức rõ hơn về bản chất đường lối đối ngoại của Trung Quốc và có sự ứng xử thích hợp.

---

#### CHÚ THÍCH:

(1) Lưu Minh Phúc: “Trung Quốc mộng”. Công ty xuất bản Hữu nghị Trung Quốc – 2010, tr.77.

(2) [http://www.gov.cn/ldhd/2009-10/02/content\\_1431701.htm](http://www.gov.cn/ldhd/2009-10/02/content_1431701.htm)

(3) Thái Hiền Vi: “Trung Quốc Đại chiến lược” – NXB Hải Nam. 1996. trang bìa 1.

(4) Lưu Minh Phúc: “Trung Quốc mộng” – Công ty xuất bản Hữu nghị (Trung Quốc) - 2010, tr.81.

(5) Giang Trạch Dân: Báo cáo chính trị tại Đại hội XVI ĐCS Trung Quốc – Nhân dân nhật báo (Trung Quốc), số ra ngày 18/11/2002.

(6) Hồ Cẩm Đào: “Phấn đấu vươn lên trên con đường vĩ đại CNXH đặc sắc Trung Quốc”.

(7) [http://news.xinhuanet.com/world/2012-05/03/c\\_111882964\\_2.htm](http://news.xinhuanet.com/world/2012-05/03/c_111882964_2.htm).

